**CÁC LĨNH VỰC PHÁT TRIỂN CHO TRẺ THÁNG 9 NĂM 2024**

|  |  |  |  |  |  |
| --- | --- | --- | --- | --- | --- |
|  | **PHÁT TRIỂN THỂ CHẤT** | **PHÁT TRIỂN NHẬN THỨC** | **PHÁT TRIỂN NGÔN NGỮ** | **PHÁT TRIỂN TÌNH CẢM VÀ KỸ NĂNG XÃ HỘI** | **PHÁT TRIỂN THẨM MỸ** |
| **Sinh hoạt** | Hô hấp: Hít vào thở ra  - Tay:  + Đưa trước mặt - lên cao - trước mặt  - Lưng, bụng, lườn:  + Tay đưa ra trước – xoay qua phải, qua trái  - Chân :  + Lần lượt từng chân bước lên phía trước  - Bật tại chỗ  - Co duỗi chân (HĐNT)  - Biết rửa tay bằng xà phòng sau khi đi vệ sinh, khi tay dơ bẩn (vệ sinh - giờ ngủ)  - Tập sử dụng muỗng, bàn chải (giờ ăn)  - Nhận biết ký hiệu gối (giờ ngủ)  - Không theo người lạ ra khỏi khu vực trường, lớp (SHC) | - Tên các bạn, đồ dùng, đồ chơi của lớp, các hoạt động của trẻ ở trường (HĐNT) | Nghe hiểu và làm theo yêu cầu đơn giản (HĐNT)  - Tiếp xúc với chữ, sách truyện (GIỜ CHƠI)  - Đọc đồng dao:  Lộn cầu vồng (HĐNT)  Chi chi chành chành (HĐNT)  Chú Cuội ngồi gốc cây đa (SHC)  - Đọc thơ:  Giờ ngủ (SHC)  Chúng ta đều là bạn (SHC) | - Trẻ tập nhận biết tên, tuổi, giới tính của mình và của bạn (TCS)  - Tự cất đồ dùng cá nhân: cặp, giày dép, ca ly đúng nơi quy định (SHC)  - Trẻ nói được điều bé thích, không thích (TCS)  - Một số quy định ở lớp và gia đình (để đồ dùng, đồ chơi đúng chỗ) (SHC) | - Trẻ được sống trong môi trường đẹp: thiên nhiên, sân vườn, trang thiết bị, đồ dùng, đồ chơi (HĐNT)  - Hát :  Đêm trung thu (SHC)  Rước đèn tháng 8 (TCS)  - Nghe hát:  Ngày đầu tiên đi học (SHC) |
| **Giờ học** | **-** Đi theo đường thẳng  - Bò chui qua cổng  - Bật tại chỗ | - Bé tìm hiểu lớp học  - Bé nhận biết ký hiệu  - Tên, tuổi, giới tính của bản thân | - Thơ “Bạn mới”  - Truyện “Mèo hoa đi học”  - Truyện “Đôi bạn tốt” | - Bé biết chào hỏi, cảm ơn  - Không đòi quà bánh  - Bé nhận biết cảm xúc vui, buồn | - Hát “Cháu đi mẫu giáo”  - Vận động theo nhạc “Trường chúng cháu là trường mầm non”  - Bé làm quen đất nặn |
| **Chủ đề** |  |  | - Bé vui Trung thu | - Truyện: Bài học đầu tiên của gấu con  - Bé bảo quản đồ chơi | Hát :  + Cháu đi mẫu giáo  + Trường chúng cháu là trường mầm non  - Dán trang trí lồng đèn |
| **Mục tiêu** | - Trẻ giữ được thăng bằng cơ thể khi thực hiện vận động.  - Trẻ có các kỹ năng vận động cơ bản.  - Trẻ kiểm soát được vận động. | - Trẻ nói được tên trường lớp, cô giáo, bạn, đồ chơi đồ dùng trong lớp khi được hỏi, trò chuyện  - Trẻ sử dụng các giác quan để nhận biết đặc điểm nổi bật của đối tượng**.** | - Trẻ lắng nghe và thực hiện được yêu cầu đơn giản của người đối thoại  - Trẻ đề nghị người khác đọc sách cho nghe, tự giở sách, xem tranh và gọi tên nhân vật.  - Trẻ biết đọc biểu cảm bài thơ, đồng dao, ca dao | - Trẻ nói được mình có điểm giống và khác bạn.  - Trẻ cố gắng hoàn thành công việc được giao  - Trẻ nói được điều bé thích, không thích  - Trẻ thực hiện được một số quy định ở lớp và gia đình | - Trẻ biết bộc lộ cảm xúc qua lời nói, hành động khi nghe âm thanh gợi cảm.  - Trẻ biết hát tự nhiên, hát được theo giai điệu bài hát quen thuộc  - Trẻ biết sử dụng một số kĩ năng vẽ, nặn, cắt, xé dán, xếp hình để tạo ra sản phẩm  đơn giản |

**TRÒ CHƠI CÓ LUẬT**

**THỜI GIAN THỰC HIỆN: THÁNG 09 NĂM 2024**

|  |  |  |  |
| --- | --- | --- | --- |
| **TÊN TRÒ CHƠI** | **MỤC TIÊU** | **CHUẨN BỊ** | **BIỆN PHÁP TỔ CHỨC** |
| **1. TRÒ CHƠI HỌC TẬP**  **- Đồ chơi bé thích” (Trò chơi cô sáng tạo)**  **- So hình** | - Trẻ nhận biết đồ chơi trong lớp và đồ chơi ngoài trời.  - Kỹ năng: Phân loại đồ chơi.  - Giáo dục: Hợp tác cùng bạn.  - Trẻ biết chọn hình giống mẫu. | - Hình ảnh đồ chơi trong lớp, đồ chơi ngoài trời. | - Cho trẻ chọn góc chơi. Trẻ phân loại đồ chơi trong lớp và đồ chơi ngoài trời sau đó đếm và gắn số chấm tròn tương ứng với số đồ chơi mà trẻ chọn.  - Cô hướng dẫn.  - Cô gợi ý cho trẻ cách làm bài. hỏi trẻ ý tưởng làm bài, và hướng trẻ làm bài nếu trẻ chưa biết làm. |
| **2. TRÒ CHƠI ÂM NHẠC** | - Thể hiện cảm xúc, vận động phù hợp với nhịp, sắc thái của bài hát.  - Rèn trẻ chú ý nghe bạn hát, mạnh dạn, tự tin hát. | - Máy tính, loa, các nhạc cụ  - Nhạc các loại: thiếu nhi, dân ca, nhạc nước ngoài, nhạc về gia đình, cô giáo,… | - Cô giới thiệu góc chơi, đồ chơi trong góc, Đàm thoại với trẻ về cách sử dụng một số dụng cụ âm nhạc trong góc chơi.  - Cô gợi ý cho trẻ một số bài hát và cho trẻ thể hiện bài hát theo cảm xúc của trẻ. |
| **3. GÓC KỂ CHUYỆN** | - Thường xuyên chơi với góc sách, tìm kiếm sách.  - Thích đọc sách, giữ gìn sách.  - Biết mang sách truyện vào lớp và đề nghị người khác đọc cho trẻ nghe nội dung.  - Biết chọn sách để đọc. | - Sách truyện các loại  - Nhân vật rời  - Tranh minh hoạ các câu chuyện  - Các loại rối tay, rối ngón. | - Cô giới thiệu một số loại sách cho trẻ.  - Giáo dục trẻ biết gìn giữ sách.  - Hướng dẩn trẻ cách đọc sách: từ trái sang phải, từ trên xuống dưới, từ đầu đến cuối sách.  - Nhắc nhở trẻ lấy và cất sách đúng nơi quy định. |
| **4. GÓC TẠO HÌNH** | - Vẽ, nặn, xé, dán, trang trí thiệp tặng cô.  - Chủ động nhưng có sự gợi ý của giáo viên.  - Có thói quen tự lấy và cất đồ dùng nhanh nhẹn, gọn gàng và đúng nơi quy định.  - Thể hiện ý tưởng của bản thân (ý tưởng, cách thực hiện, cách sử dụng ĐDĐC, sắp xếp bố cục). | - Bút màu, màu nước, bút lông.  - Giấy vẽ, giấy màu, đất nặn, bảng.  - Bìa cứng, kim sa.  - Kéo, hồ dán, cọ vẽ.  - Các NVL mở: xốp nổ, hủ bánh flan,… | - Cô giới thiệu đồ dùng, cho trẻ nói lên ý tưởng tạo hình.  - Cô quan sát, hỗ trợ khi trẻ cần.  - Tạo tình huống để trẻ có sáng kiến trong trò chơi. |

**TRÒ CHƠI PHẢN ÁNH SINH HOẠT**

**THỜI GIAN THỰC HIỆN: THÁNG 09 NĂM 2024**

|  |  |  |  |
| --- | --- | --- | --- |
| **TÊN TRÒ CHƠI** | **MỤC TIÊU** | **CHUẨN BỊ** | **BIỆN PHÁP TỔ CHỨC** |
| **1. Trò chơi giả bộ có cốt truyện** | - Bé biết thực hiện trò chơi.  - Bé biết cách chơi.  - Biết phân vai chơi.  - Bé biết sử dụng vật thay thế trong TC khi có nhu cầu: Sử dụng một vài đồ vật khác nhau thay cho một vật. Dùng một đồ vật thay cho một vài đồ vật khác. | - Đồ chơi góc gia đình: nồi, xoong chảo chén,…  - Búp bê.  - Môi trường sạch sẽ (trong lớp).  - Trang phục người lớn: điện thoại di động, túi xách,... trang phục đầu bếp: nón, tạp dề, bao tay,…  - Đồ chơi nấu ăn: Bếp, nồi, chén, ly, muỗng, bàn, ghế, khăn trải bàn, cắt bánh hình thú,…  - Các đồ thật: bánh sandwich, muối tiêu, rau sà lách, cà chua, chả lụa, ba tê,… | - Cô gợi ý cho trẻ tự chọn vai chơi.  - Cô chơi cùng trẻ, giúp trẻ biết thể hiện vai phong phú hơn, biết chơi cùng nhau.  - Trong quá trình chơi, cô giáo vừa chơi để trẻ bắt chước vừa theo dõi trẻ, nếu trẻ có những hành động tốt thì cô giáo khen ngợi trẻ để củng cố những hành động đó. Với cách thức như vậy cô đóng vai “trẻ” làm bạn.  VD: Nhà mình hôm nay nấu món gì vậy?  - Trẻ tự phân vai nhau đề chơi, biết đổi vai cho nhau trong lúc chơi.  - Quan sát trẻ tự chơi, giúp đỡ hỗ trợ khi trẻ cần.  - Nhắc nhở trẻ giao tiếp và phối hợp giữa các thành viên trong nhóm khi chơi.  - Chơi cùng trẻ.  - Cho trẻ chơi. |
| **2. Trò chơi xây dựng** | - Lắp ghép một số công trình sáng tạo theo trí tưởng tượng của trẻ.  - Biết xếp chồng, xếp cạnh các khối gỗ lại với nhau để tạo nên công trình.  - Có thói quen tự lấy, cất ĐDĐC nhanh nhẹn, gọn đẹp và đúng nơi quy định. | - Khối mút xốp.  - Đồ chơi lắp ráp.  - Các khối gỗ.  - Khối hộp, cây xanh, hộp sữa, hoa bằng các loại giấy, đế cắm hoa,…  - NVL mở: lõi chỉ, lõi giấy, bìa cacton, nắp chai, đất nặn, khối trụ,…  - Nắp chai các loại, ống hút.  - Cây, cỏ,…  - Môi trường sạch sẽ an toàn cho trẻ. | - Hỏi trẻ ý định xây dựng, có thể đặt câu hỏi gợi mở:  + Với những nguyên vật liệu cô chuẩn bị sẵn con hãy thảo luận xem hôm nay mình sẽ xây gì?  - Hướng dẫn trẻ cách xây mô hình hài hoà, cân đối  - Bổ sung tranh về các mô hình XD có sự hài hòa cân đối về hình dạng, màu sắc, kích thước.  - Chuẩn bị nhiều NVL mới lạ để cho trẻ có ý tưởng XD. Gợi ý trẻ cách tạo ra mô hình độc đáo khác lạ.  - Mời bạn mới ở góc chơi khác tiếp tục tham gia TC.  - Tạo tình huống để trẻ có sáng kiến trong trò chơi.  - Chơi cùng trẻ.  - Cho trẻ chơi. |

**KẾ HOẠCH TỔ CHỨC VUI CHƠI NGOÀI TRỜI**

**THÁNG 09 NĂM 2024**

* **MỤC TIÊU:**

- Trẻ biết co duỗi chân.

- Trẻ biết tên các bạn, đồ dùng đồ chơi và các hoạt động của bé ở trường.

- Tập cho trẻ nghe và làm theo yêu cầu đơn giản.

- Trẻ ý thức về bản thân những điều trẻ thích và không thích.

- Trẻ được sống trong môi trường đẹp: Thiên nhiên, sân trường, đồ dùng, đồ chơi, quang cảnh,…

|  |  |  |  |  |
| --- | --- | --- | --- | --- |
| **CÁC LOẠI TRÒ CHƠI** | **MỤC TIÊU** | **CHUẨN BỊ** | | **BIỆN PHÁP CỦA GIÁO VIÊN** |
| **Trò chơi có luật**  **1. TCVĐ:**  *- Tìm bạn*  *- Đuổi bóng*  *- Đi, chạy theo hiệu lệnh*  **2. TCDG:**  *- Chi chi chành chành*  *- Lộn cầu vồng* | - Hiểu luật chơi, cách chơi một số trò chơi vận động đơn giản.  - Phát triển cơ tay chân.  - Phát triển tố chất nhanh nhẹn, khả năng chú ý, phát triển tai nghe.  - Làm theo yêu cầu.  - Hiểu luật chơi và cách chơi.    - Rèn sự khéo léo, tố chất nhanh nhẹn.  - Phối hợp cùng bạn. | | - Vạch mức, sân rộng, sạch, an toàn, thoáng.  - Bóng. | - Cô giới thiệu một số đồ dùng đồ chơi.  - Cô giới thiệu trẻ cách chơi, luật chơi.  **1. Trò chơi:** **Tìm bạn**  - Cách chơi: Trẻ đứng thành vòng tròn sao cho mọi trẻ dễ nhìn thấy nhau. Cho trẻ quan sát mình và các bạn về hình dáng, bề ngoài, trang phục, sở thích ... Sau đó cho một trẻ quay lưng lại và mô tả đặc điểm của một trẻ nào đó. Còn các trẻ khác đoán và tìm theo đặc điểm đã mô tả.  **2. Trò chơi “Đuổi bóng”**  - Luật chơi:Trẻ phải đuổi theo quả bóng đang lăn, không dược dùng chân hãm bóng lại.  - Cách chơi: Giáo viên hướng dẫn chuẩn bị 5 quả bóng. Tất cả các em trong lớp phải đuổi theo quả bóng đang lăn, khi nào bóng dừng thì các em mới dùng tay để bắt bóng. Ai bắt được bóng thì người đó sẽ là người thắng cuộc. Sau đó trò chơi lại tiếp tục.  **3. Trò chơi “Đi, chạy theo hiệu lệnh”**  - Cách chơi: Đứng chân trước, chân sau. Khi có hiệu lệnh chạy đánh tay nhịp nhàng, chạy nhanh chậm theo hiệu lệnh của cô. Đi nhanh, chậm theo hiệu lệnh của cô.  **4. Trò chơi dân gian “Chi chi chành chành”**  **- Cách chơi:** Một người đứng xòe bàn tay ra, các người khác giơ một ngón tay trỏ ra đặt vào lòng bàn tay đó, người đó đọc nhanh: “Chi chi chành chành Cái đanh thổi lửa Con ngựa chết trương Ba vương ngũ đế Chấp dế đi tìm Ù à ù ập.” Đến chữ “ập” thì người đó nắm tay lại, còn mọi người thì cố gắng rút tay thật mạnh,ai rút không kịp bị nắm trúng thì xòe ra, đọc câu đồng dao cho người khác chơi.  **5. Trò chơi dân gian “Lộn cầu vồng”**  - Cách chơi: Từng đôi trẻ đứng đối diện nhau tay đu đưa sang hai bên theo nhịp, mỗi lần đưa tay sang là ứng dụng với một tiếng:  *Lộn cầu vồng*  *Nước trong nước chảy*  *Có cô mười bảy*  *Có chị mười ba*  *Hai chị em ta*  *Ra lộn cầu vồng.*  - Đọc đến câu cuối cùng, cả hai cùng giơ tay lên đầu, chui qua tay nhau về một phía, quay lưng vào nhau, hạ tay xuống dưới rồi tiếp tục đọc hai lần, cách vung tay cũng giống như lần một, đọc đến tiếng cuối cùng lại chui qua tay nhau, lộn trở lại tư thế ban đầu.  - Cô quan sát trẻ tự chơi, gợi ý giúp đỡ trẻ khi cần.  - Tạo cơ hội cho trẻ tự chơi các trò chơi quen thuộc một cách thành thạo.  - Khen ngợi khi trẻ hành động hợp lí. |